

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HS-ST

Ngày: 18 – 7 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Tâm.

Ông Hồ Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức A, sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958; Gia đình có 05 người con, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; có vợ là K, sinh năm 1988, có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 31/3/2022, Công an xã Đức Hạnh kiểm tra tại nhà Hoàng Đình T1, sinh năm 1985 trú thôn F, xã H, huyện Đ thì phát hiện có Nguyễn Đức A, sinh năm 1990 trú thôn F, xã N, huyện Đ. Khi kiểm tra trên người, Nguyễn Đức A lấy trong túi quần ra 01 bìch ni lon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, kích thước (2,3x1,2)cm. Qua làm việc thì Nguyễn Đức A khai nhận bìch ni lon lấy từ trong túi quần ra là ma túy của Nguyễn Đức A, vừa mua của người phụ nữ ở chung với Hoàng Đình T1 về để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 bìch ni lon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, kích thước (2,3 x 1,2) cm; số tiền 200.000 đồng, 01 xe mô tô hiệu Honda biển số 86B8 – 55077.

Tại kết luận giám định số 328/KL-KTHS ngày 06/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1883 gam; là Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức A khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 31/3/2022, Nguyễn Đức A từ nhà ở xã N đi xe máy đến nhà Hoàng Đình T1 (thường gọi là N1) ở thôn F, xã H, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nhà T1, Nguyễn Đức A vào trong sân nhà thì thấy 01 người nữ (không rõ họ tên) đứng bên trong cửa sổ. A hỏi mua 200.000 đồng ma túy, người phụ nữ nói hết loại bìch 200.000 đồng chỉ còn loại bìch 300.000 đồng, Nguyễn Đức A đồng ý mua bìch loại 300.000 đồng. Người nữ đứng bên trong cửa sổ đưa cho A 01 bìch ma túy, A đưa cho người nữ 500.000 đồng và người nữ thối lại cho A 200.000 đồng. A bỏ bìch ma túy vào túi quần bên phải phía trước rồi quay xe đi về thì bị công an bắt.

Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức A không liên quan đến hành vi phạm tội; xe mô tô hiệu Honda biển số 86B – 55077 là tài sản của bà Nguyễn Thị M, bà M không biết việc Nguyễn Đức A sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu.

Với những tình tiết nêu trên tại Cáo trạng số 40/CT-VKS-HS ngày 16/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Đức A thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí với khối lượng ma túy bị thu giữ cũng nội dung bản kết luận giám định số 328/KL-KTHS ngày 06/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Bị cáo trình bày có bà nội là bà mẹ Việt Nam anh hùng nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên không đề nghị Tòa án xem xét tình tiết giảm nhẹ trên.

Đại diện VKSND huyện Đức Linh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A mức án từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình, lo cho con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định:

[1.1] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 31/3/2022 tại sân nhà Hoàng Đình T1, thuộc thôn F, xã H, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận, Công an xã Đức Hạnh bắt quả tang Nguyễn Đức A đang tàng trữ trái phép 0,1883 gam Methamphetamine.

[1.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân. Tuy nhiên, do muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân mà bị cáo vẫn bất chấp quy định cấm của pháp luật, cố ý phạm tội nên cần có mức hình phạt thật nghiêm để răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ.

[1.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Bị cáo có nhân thân tốt.

[1.4] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[1.5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản nên không xem xét phạt tiền.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 328, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức A không liên quan đến hành vi phạm tội; xe mô tô hiệu Honda biển số 86B – 55077 là tài sản của bà Nguyễn Thị M, bà M không biết việc Nguyễn Đức A sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu là phù hợp.

[3] Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Đức A khai nhận đến nhà Hoàng Đình T1 để mua ma túy của T1 nhưng T1 không có ở nhà, khi thấy người phụ nữ, Đức A biết người này sống cùng với T1 và đã từng mua ma túy của người này nên Đức A hỏi người này để mua ma túy. Tuy nhiên, Đức A không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã tiến hành xác minh, tuy nhiên chưa thể xác định được nhân thân lai lịch của người nữ mà Đức A khai mua ma túy và cũng không làm việc được với Hoàng Đình T1, nên chưa có cơ sở kết luận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh tiếp tục xác minh xử lý về sau.

[4] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A 1 (Một) năm 3 (Ba) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 31/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu, tiêu hủy:

Mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 328, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

(Vật chứng trên đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/7/2022)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 18/7/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Nghĩa